

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1259/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 25 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG BỐ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
HOẶC THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN  
DÂN TỈNH, SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN  
ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1649/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài và lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 1672/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục và thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 1693/QĐ-BGDĐT ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục trung học, lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, lĩnh vực thi tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2165/TTr-GDĐT ngày 25/6/2025.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).
2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã theo đúng quy định. Hoàn thành trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng NC (TC);
- Lưu: VT. Ng.KL566

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Văn Bi**

**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN**  
**TỈNH CÀ MAU**

*(Kèm theo Quyết định số: 1259/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**\* CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- **Cấp tỉnh:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- **Cấp xã:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH**

| STT      | Mã số TTHC                                       | Tên TTHC                                                            | Thời hạn giải quyết                                                         | Địa điểm thực hiện                                                             | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                           | Ghi chú                                                             |
|----------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo với nước ngoài</b> |                                                                     |                                                                             |                                                                                |             |                                                          |                                                                     |
| 1        | 2.000545.H12                                     | Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông | Trong thời hạn 20 ngày làm việc <i>(cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ</i> | Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công | Không       | Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ; | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích |

|   |              |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                            |       |                                                                                                                                      |                                                                                                                                   |
|---|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |              | có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ                                                                | 33,33%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.                                                                               | <p>– Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>– Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>                                                                                               |       | <p>– Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</p>                                                                   | hợp theo mã hồ sơ “2.000545” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                                     |
| 2 | 1.008720.H12 | Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <p>– Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>– Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>– Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> | Không | <p>– Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>– Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</p> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008720” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 3 | 1.008721.H12 | Chuyển đổi cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo                                                | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <p>– Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>– Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo</p>                                                                                  | Không | <p>– Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>– Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của</p>            | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008721” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|   |              |                                                                                            |                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                |       |                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                        |
|---|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |              | đục phổ thông tư<br>thực hoạt động<br>không vì lợi nhuận                                   |                                                                                                                                              | đục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm<br>quyền Quyết định:<br>Ủy ban nhân dân<br>tỉnh.                                                                                                                                                      |       | Chính phủ.                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                        |
| 4 | 2.000729.H12 | Phê duyệt liên kết<br>tổ chức thi cấp<br>chứng chỉ năng lực<br>ngoại ngữ của<br>nước ngoài | Trong thời hạn 14<br>ngày làm việc ( <i>cắt<br/>giảm 06/20 ngày<br/>làm việc, tỷ lệ<br/>30%</i> ), kể từ ngày<br>nhận đủ hồ sơ hợp<br>lệ.    | - Địa điểm tiếp nhận<br>và trả kết quả trực<br>tiếp: Trung tâm Phục<br>vụ hành chính công<br>tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị<br>thực hiện: Sở Giáo<br>dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm<br>quyền Quyết định:<br>Ủy ban nhân dân<br>tỉnh. | Không | - Nghị định số<br>86/2018/NĐ-CP<br>ngày 06/6/2018 của<br>Chính phủ;<br><br>- Nghị định số<br>143/2025/NĐ-CP<br>ngày 12/6/2025 của<br>Chính phủ;<br><br>- Thông tư số<br>11/2022/TT-<br>BGDDT ngày<br>26/7/2022 của Bộ<br>trưởng Bộ Giáo<br>dục và Đào tạo. | Các bộ phận tạo<br>thành cơ bản còn<br>lại của thủ tục<br>được kết nối, tích<br>hợp theo mã hồ<br>sơ “2.000729”<br>trên Cổng Dịch<br>vụ công quốc gia. |
| 5 | 2.000451.H12 | Thành lập văn<br>phòng đại diện của<br>cơ sở giáo dục<br>nước ngoài tại Việt<br>Nam        | Trong thời hạn 20<br>ngày làm việc ( <i>cắt<br/>giảm 10/30 ngày<br/>làm việc, tỷ lệ<br/>33,33%</i> ), kể từ ngày<br>nhận đủ hồ sơ hợp<br>lệ. | - Địa điểm tiếp nhận<br>và trả kết quả trực<br>tiếp: Trung tâm Phục<br>vụ hành chính công<br>tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị<br>thực hiện: Sở Giáo<br>dục và Đào tạo.                                                                           | Không | - Nghị định số<br>86/2018/NĐ-CP<br>ngày 06/6/2018 của<br>Chính phủ;<br><br>- Nghị định số<br>124/2024/NĐ-CP<br>ngày 05/10/2024<br>của Chính phủ;                                                                                                           | Các bộ phận tạo<br>thành cơ bản còn<br>lại của thủ tục<br>được kết nối, tích<br>hợp theo mã hồ<br>sơ “2.000451”<br>trên Cổng Dịch<br>vụ công quốc gia. |

|   |              |                                                                                                                                                         |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
|---|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |              |                                                                                                                                                         |                                                                                                                         | - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                                                                                                                 |       | - Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ ngày 12/6/2025 của Chính phủ.                                                                                                                                                                |                                                                                                                                   |
| 6 | 2.000680.H12 | Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam                                                      | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000680” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 7 | 1.001501.H12 | Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài thành lập văn phòng đại diện | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định:</li> </ul>                       | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 143/2025/NĐ-CP</li> </ul>                               | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001501” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|           |                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                   |
|-----------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           |                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                      | Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                     |       | ngày 12/6/2025 của Chính phủ.                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
| 8         | 1.008723.H12                         | Chuyển đổi trường trung học, trường trung học tư thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008723” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 9         | 1.008722.H12                         | Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận                     | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008722” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>II</b> | <b>Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp</b> |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                   |

|    |              |                                                                                                                                             |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                   |
|----|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | 2.000130.H12 | Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam                                                | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000130” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 11 | 1.000159.H12 | Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000159” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 12 | 2.000189.H12 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối                                                                              | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ</i>                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công</li> </ul>                                                                                                                                        | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;</li> </ul>                                                                                   | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích                                                               |

|    |              |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                            |       |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                   |
|----|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              | với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp                                                                        | 30%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.                                                                                                                                                                                                               | <p> tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>                                                                                 |       | <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;</p> <p>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</p>                                                       | hợp theo mã hồ sơ “2.000189” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                                     |
| 13 | 1.000389.H12 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp: Trong thời hạn 02 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ). | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> | Không | <p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;</p> <p>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</p> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000159” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 14 | 1.000154.H12 | Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài                                                                                                                          | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp                                                                                                                                  | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p>                                                                                                                              | Không | <p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP</p>                                                                                                                           | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000154”                                  |

|    |              |                                                                                                                                   |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                   |
|----|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              |                                                                                                                                   | lệ.                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul>                                                                                                 |       | ngày 08/10/2018;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                                                                                 | trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                                                                  |
| 15 | 1.000138.H12 | Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài                                    | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không | - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000138” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 16 | 1.000553.H12 | Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo</li> </ul>                                                                                    | Không | - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;                                                                                                  | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000553” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|    |              |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                            |       |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                   |
|----|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              | cấp có vốn đầu tư nước ngoài                                                                                                                                              |                                                                                                                         | <p>đục và Đào tạo.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>                                                                                                                                    |       | <p>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</p>                                                                                                             |                                                                                                                                   |
| 17 | 1.000530.H12 | Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài                                                                                         | Trong thời hạn 02 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> | Không | <p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;</p> <p>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</p> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000530” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 18 | 1.000167.H12 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>                                                                  | Không | <p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;</p> <p>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP</p>                                                                      | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000167” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|                                        |              |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                   |
|----------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                        |              | thường xuyên và doanh nghiệp                                                                                                                                                    |                                                                                                                      | - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                                                           |       | ngày 06/4/2022;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                                                                                                                                          |                                                                                                                                   |
| 19                                     | 1.010928.H12 | Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. | Không | - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;<br><br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;<br><br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.010928” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>III Lĩnh vực Giáo dục trung học</b> |              |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                   |
| 20                                     | 1.012944.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông                                      | Trong thời hạn 17 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm                                         | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                                                                                                           | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012944” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|    |              |                                                                                                                                              |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
|----|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              |                                                                                                                                              |                                                                                                                         | quyền Quyết định:<br>Ủy ban nhân dân<br>tỉnh.                                                                                                                                                                                 |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
| 21 | 1.012953.H12 | Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục         | Trong thời hạn 17 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012953” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 22 | 1.012954.H12 | Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012954” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 23 | 1.012955.H12 | Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học                          | Trong thời hạn 17 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị</li> </ul>                                                           | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012955” trên Cổng Dịch                   |

|                                          |              |                                                                                                                   |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|------------------------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                          |              | phổ thông                                                                                                         |                                                                                                                         | thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                 |       |                                                                                                     | vụ công quốc gia.                                                                                                                 |
| 24                                       | 1.012956.H12 | Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012956” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>IV Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên</b> |              |                                                                                                                   |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 25                                       | 3.000315.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên                         | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào                                                | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000315” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|    |              |                                                                                                                          |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
|----|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              |                                                                                                                          |                                                                                                                         | tao.                                                                                                                                                                                                                          |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
| 26 | 3.000316.H12 | Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại                                       | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000316” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 27 | 3.000317.H12 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên                                             | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000317” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 28 | 1.012988.H12 | Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định:</li> </ul>                         | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012988” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|          |                                         |                                                                     |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
|----------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          |                                         |                                                                     |                                                                                                                      | Sở Giáo dục và Đào tạo.                                                                                                                                                                                                                                                   |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
| <b>V</b> | <b>Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác</b> |                                                                     |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
| 29       | 1.012958.H12                            | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên | Trong thời hạn 17 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012958” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 30       | 1.005008.H12                            | Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục       | Trong thời hạn 17 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>                                             | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.005008” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 31       | 1.004988.H12                            | Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt                     | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày</i>                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục</li> </ul>                                                                                                                                                           | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP</li> </ul>                                                                         | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục                                                                                  |

|    |              |                                                       |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|----|--------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              | động trở lại                                          | <i>làm việc, tỷ lệ 42,86%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>                                                     | vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.                                                                                                         |       | ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                               | được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004988” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                  |
| 32 | 1.004999.H12 | Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên | Trong thời hạn 17 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004999” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 33 | 1.004991.H12 | Giải thể trường trung học phổ thông chuyên            | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.                                                                  | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004991” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|    |              |                                                                                   |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
|----|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              |                                                                                   |                                                                                                                         | - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                                                                                                                 |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
| 34 | 1.012959.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012959” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 35 | 3.000297.H12 | Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục       | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>                                             | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000297” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 36 | 3.000298.H12 | Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể                               | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày</i>                                                            | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục                                                                                                                                                                                                             | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP                                                                                                                           | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục                                                                                  |

|    |              |                                                                                                               |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|----|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              | thao hoạt động giáo dục trở lại                                                                               | <i>làm việc, tỷ lệ 42,86%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>                                                        | vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.                                                                                                         |       | ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                               | được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000298” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                  |
| 37 | 3.000299.H12 | Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao                                          | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000299” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 38 | 3.000300.H12 | Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.                                                                  | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000300” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|    |              |                                                                    |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
|----|--------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              |                                                                    |                                                                                                                         | - Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                                                                                                                                 |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
| 39 | 3.000301.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000301” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 40 | 3.000302.H12 | Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục       | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>                                             | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000302” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 41 | 3.000303.H12 | Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt                     | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày</i>                                                            | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục                                                                                                                                                                                                             | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP                                                                                                                           | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục                                                                                  |

|    |              |                                                                                                |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|----|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              | động giáo dục trở lại                                                                          | <i>làm việc, tỷ lệ 42,86%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>                                                        | vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.                                                                                                   |       | ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                               | được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000303” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                  |
| 42 | 3.000304.H12 | Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật                                          | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.                                     | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000304” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 43 | 3.000305.H12 | Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000305” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|                                                                         |              |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                   |
|-------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                         |              |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         | ting.                                                                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                   |
| 44                                                                      | 3.000306.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công ting.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>                                             | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul>                                                       | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000306” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>VI Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân</b> |              |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                   |
| 45                                                                      | 1.005144.H12 | Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học                                                | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công ting.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân ting.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.005144” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|    |              |                                               |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                   |
|----|--------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 46 | 1.000288.H12 | Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia   | Trong thời hạn 50 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 25/75 ngày, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024;</li> <li>- Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000288” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 47 | 1.000280.H12 | Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia  | Trong thời hạn 50 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 25/75 ngày, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024;</li> <li>- Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000280” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 48 | 1.000691.H12 | Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia | Trong thời hạn 50 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 25/75 ngày, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024;</li> <li>- Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000691” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|                                                   |              |                                                                                                                             |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                   |
|---------------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                   |              |                                                                                                                             |                                                                                                                       | tao.                                                                                                                                                                                                                          |       |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                   |
| 49                                                | 1.001714.H12 | Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư liên tịch số 13/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013;</li> <li>- Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001714” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>VII Lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục</b> |              |                                                                                                                             |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                   |
| 50                                                | 1.000715.H12 | Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục                                                             | Trong thời hạn 50 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 25/75 ngày, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024;</li> <li>- Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</li> </ul>                         | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000715” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 51                                                | 1.000713.H12 | Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục                                                            | Trong thời hạn 50 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 25/75 ngày, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị</li> </ul>                                                           | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024;</li> <li>- Thông tư số 13/2025/TT-</li> </ul>                                              | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000713” trên Cổng Dịch                   |

|                                      |              |                                                                   |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                       |                                                                                                                                   |
|--------------------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      |              |                                                                   |                                                                                                                         | thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.                                                                                                                 |       | BGDĐT ngày 12/6/2025.                                                                                 | vụ công quốc gia.                                                                                                                 |
| 52                                   | 1.000711.H12 | Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục | Trong thời hạn 50 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 25/75 ngày, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.   | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.        | Không | - Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024;<br><br>- Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000711” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>VIII Lĩnh vực Thi, tuyển sinh</b> |              |                                                                   |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                       |                                                                                                                                   |
| 53                                   | 1.005090.H12 | Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú               | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo. | Không | - Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023;<br><br>- Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.005090” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ CẤP TỈNH

| STT | Mã số TTHC                                | Tên TTHC được thay thế | Tên TTHC thay thế | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------|------------------------|-------------------|---------------------|--------------------|-------------|----------------|---------|
| I   | Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo với nước ngoài |                        |                   |                     |                    |             |                |         |

|                                          |              |                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                   |
|------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1                                        | 1.013767.H12 | Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập | <i>Giải thể, chấm dứt cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập</i> | Trong thời hạn 20 ngày làm việc (cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013767” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>II Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên</b> |              |                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                   |
| 2                                        | 1.013751.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên                     | <i>Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực</i>                                      | Trong thời hạn 17 ngày làm việc (cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>                                             | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul>                           | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013751” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|   |              |                                                                                                                    |                                                                                                                                |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
|---|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 | 1.013752.H12 | Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại | <i>Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hoạt động trở lại</i> | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013752” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 4 | 1.013753.H12 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên       | <i>Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực</i>       | Trong thời hạn 17 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013753” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 5 | 1.013754.H12 | Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo                                    | <i>Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục</i>                                     | Trong thời hạn 17 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%</i> ), kể từ                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính</li> </ul>                                                                                                 | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP</li> </ul>                 | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo                                                      |

|   |              |                                                                                 |                                                                                         |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                              |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|---|--------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |              | đục thường xuyên                                                                | <i>thường xuyên tư thực</i>                                                             | ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.                                                                                              | công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền<br>Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.                                                                             |       | ngày 12/6/2025.                                                                                     | mã hồ sơ “1.013754” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                                              |
| 6 | 1.013755.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập | <i>Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực</i>         | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.    | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền<br>Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013755” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 7 | 1.013756.H12 | Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại        | <i>Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực hoạt động trở lại</i> | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền<br>Quyết định: Sở                      | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013756” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|            |                                      |                                                                                                      |                                                                                                                     |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
|------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|            |                                      |                                                                                                      |                                                                                                                     |                                                                                                                      | Giáo dục và Đào tạo.                                                                                                                                                                                                          |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
| 8          | 1.013757.H12                         | Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập                                   | <i>Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực</i>                                   | Trong thời hạn 17 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013757” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 9          | 1.013758.H12                         | Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập) | <i>Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)</i> | Trong thời hạn 17 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013758” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>III</b> | <b>Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp</b> |                                                                                                      |                                                                                                                     |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
| 10         | 1.013759.H12                         | Thành lập trung tâm giáo                                                                             | <i>Cho phép thành lập cơ sở giáo</i>                                                                                | - Cho phép thành lập cơ                                                                                              | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết                                                                                                                                                                                               | Không | - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP                                                                                                                           | Các bộ phận tạo thành cơ                                                                                                          |

|    |              |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                            |       |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                 |
|----|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              | <p>đục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p> | <p><i>đục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thực</i></p>                         | <p>sở giáo dục nghề nghiệp: Trong thời hạn 10 ngày làm việc (<i>cắt giảm 06/16 ngày làm việc, tỷ lệ 37,5%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực: Trong thời hạn 04 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> | <p>quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> |       | <p>ngày 14/10/2016;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;</p> <p>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</p> | <p>bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013759” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> |
| 11 | 1.013760.H12 | <p>Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành</p>                                                                                                      | <p><i>Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</i></p> | <p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>                                                                                                                                                                                                                      | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn</p>                                                                        | Không | <p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;</p> <p>- Nghị định số</p>                                                      | <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013760”</p>         |

|    |              |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                      |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                   |
|----|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              | phổ trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương                                                                                           |                                                                                                                                      |                                                                                                                         | vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                                                              |       | 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                                                                                                                            | trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                                                                  |
| 12 | 1.013761.H12 | Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | <i>Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</i> | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. | Không | - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;<br><br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;<br><br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013761” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 13 | 1.013762.H12 | Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập                                                                                                                                                                         | <i>Cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa</i>                                                   | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ</i>                                            | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính                                                                                                                                         | Không | - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;<br><br>- Nghị định số                                                                                                                                          | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối,                                                                    |

|    |               |                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                     |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                   |
|----|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |               | trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương                                                                                     | <i>bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</i>                                                                                    | 33,33%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.                                                                      | công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                                             |       | 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;<br><br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                                                                      | tích hợp theo mã hồ sơ “1.013762” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                                |
| 14 | 1.013763.H 12 | Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | <i>Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</i> | Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. | Không | - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;<br><br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;<br><br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013763” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 15 | 1.013765.H12  | Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm                                                                                                                                                                                    | <i>Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm</i>                                                                               | Trong thời hạn 17 ngày làm việc (cắt giảm                                                                      | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp:                                                                                                                                                                      | Không | - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP                                                                                                                                                                                 | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại                                                                                              |

|    |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                           |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận | giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;                                                                            | 09/25 ngày làm việc, tỷ lệ 36%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.                                                |       | ngày 14/10/2016;<br><br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;<br><br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                               | của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013765” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                      |
|    |                                                                                                                                                                      | Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận | Trong thời hạn 17 ngày làm việc (cắt giảm 09/25 ngày làm việc, tỷ lệ 36%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.<br><br>- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. | Không | - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;<br><br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;<br><br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000160” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| IV | Lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ                                                                                                                                         |                                                                                                                           |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                     |       |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                   |

|    |              |                                           |                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                  |       |                                                                                                              |                                                                                                                                   |
|----|--------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 16 | 3.000465.H12 | Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc | Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp tỉnh) | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao hoặc trong ngày làm việc tiếp nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba) giờ chiều, cơ quan có thẩm quyền cấp bản sao văn bằng chứng chỉ từ sổ gốc phải cấp bản sao cho người có yêu cầu.</p> <p>Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được xác định từ thời điểm cơ quan tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu</p> | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> | Không | <p>- Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019;</p> <p>- Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</p> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000465” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
|----|--------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|    |              |                                       |                                                      |                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                   |
|----|--------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              |                                       |                                                      | điện đến.                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                   |
| 17 | 3.000466.H12 | Chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ | Chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ (tại cấp tỉnh) | Trong thời hạn 01 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 01/02 ngày, tỷ lệ 50%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019;</li> <li>- Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001914” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

### III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ CẤP XÃ

| STT      | Mã TTHC                          | Tên TTHC                                                                   | Thời hạn giải quyết                                                                                                | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                            | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                          | Ghi chú                                                                                                                           |
|----------|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Lĩnh vực Giáo dục mầm non</b> |                                                                            |                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                               |             |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
| 1        | 1.012961.H12                     | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> | Không       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012961” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 2        | 1.006390.H12                     | Cho phép trường mẫu giáo, trường                                           | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt</i>                                                                       | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực                                                                                                                                                                      | Không       | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP                                                                                                                           | Các bộ phận tạo thành cơ bản                                                                                                      |

|   |              |                                                                                                        |                                                                                                                |                                                                                                                                                           |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|---|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |              | mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục                                                                    | giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.                                           | tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.                                          |       | ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                               | còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.006390” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                              |
| 3 | 1.006444.H12 | Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại                           | Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.006444” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 4 | 1.006445.H12 | Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ                                          | Trong thời hạn 14 ngày làm việc (cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.      | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.006445” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 5 | 1.012962.H12 | Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) | Trong thời hạn 07 ngày làm việc (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.      | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.                                                                  | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP                 | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ                                             |

|   |              |                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                                                                           |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|---|--------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |              |                                                                  |                                                                                                                         | - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.                                                                                                 |       | ngày 12/6/2025.                                                                                     | “1.012962” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                                                       |
| 6 | 1.012971.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.   | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012971” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 7 | 1.012972.H12 | Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại        | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012972” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 8 | 1.012973.H12 | Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập              | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.      | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012973” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 9 | 1.012974.H12 | Giải thể cơ sở giáo                                              | Trong thời hạn 07                                                                                                       | - Địa điểm tiếp nhận                                                                                                                                      | Không | - Nghị định số                                                                                      | Các bộ phận tạo                                                                                                                   |

|                                      |              |                                                                          |                                                                                                                    |                                                                                                                                                           |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|--------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      |              | đục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) | ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.                   | và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.                      |       | 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                | thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012974” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                 |
| <b>II Lĩnh vực Giáo dục tiểu học</b> |              |                                                                          |                                                                                                                    |                                                                                                                                                           |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 10                                   | 1.012963.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học                        | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012963” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 11                                   | 2.001842.H12 | Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục                              | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001842” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 12                                   | 1.004552.H12 | Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại                      | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ</i>                                       | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                          | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;                                                      | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối,                                                                    |

|                                        |              |                                                                                                                              |                                                                                                                    |                                                                                                                                                       |       |                                                                                                 |                                                                                                                                   |
|----------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                        |              |                                                                                                                              | 42,86%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.                                                                          | cấp xã.<br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.                                                                                  |       | - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                                                   | tích hợp theo mã hồ sơ “1.004552” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                                |
| 13                                     | 1.004563.H12 | Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học                                                                                         | Trong thời hạn 15 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/25 ngày, tỷ lệ 40%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004563” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 14                                     | 1.001639.H12 | Giải thể trường tiểu học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)                                                | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001639” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>III Lĩnh vực Giáo dục trung học</b> |              |                                                                                                                              |                                                                                                                    |                                                                                                                                                       |       |                                                                                                 |                                                                                                                                   |
| 15                                     | 1.012964.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học | Trong thời hạn 15 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/25 ngày, tỷ lệ 40%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br>- Cơ quan, đơn vị thực                                    | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012964” trên                             |

|    |              | cơ sở                                                                                                                                |                                                                                                                         | hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.                                                                                                                                                                            |       |                                                                                                                                                         | Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                                                                       |
|----|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 16 | 1.012965.H12 | Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục         | Trong thời hạn 15 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/25 ngày, tỷ lệ 40%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012965” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 17 | 1.012966.H12 | Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001639” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 18 | 1.012967.H12 | Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở                | Trong thời hạn 15 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/25 ngày, tỷ lệ 40%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012967” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 19 | 1.012968.H12 | Giải thể trường trung học cơ sở,                                                                                                     | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt</i>                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực</li> </ul>                                                                                                                    | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP</li> </ul>                                                                         | Các bộ phận tạo thành cơ bản                                                                                                      |

|                                          |              |                                                                                                                               |                                                                                                                      |                                                                                                                                                           |       |                                                                                                       |                                                                                                                                   |
|------------------------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                          |              | trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường) | giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.                                                 | tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.                                          |       | ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                                 | còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012968” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                              |
| 20                                       | 2.002481.H12 | Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.                                                                               | Trong thời hạn 01 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 01/02 ngày, tỷ lệ 50%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.          | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021;<br><br>- Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.002481” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 21                                       | 3.000182.H12 | Tuyển sinh trung học cơ sở                                                                                                    | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024;<br><br>- Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000182” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>IV Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên</b> |              |                                                                                                                               |                                                                                                                      |                                                                                                                                                           |       |                                                                                                       |                                                                                                                                   |
| 22                                       | 1.012969.H12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng                                                                 | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ                                  | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                          | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;                                                        | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối,                                                                    |

|    |              |                                                                                              |                                                                                                                         |                                                                                                                                                           |       |                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|----|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              |                                                                                              | ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.                                                                                       | cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.                                                                                  |       | - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.                                                       | tích hợp theo mã hồ sơ “1.012969” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.                                                                |
| 23 | 1.012970.H12 | Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại                                       | Trong thời hạn 04 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012970” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 24 | 3.000307.H12 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng                                             | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.      | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000307” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 25 | 3.000308.H12 | Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.      | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.<br><br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban                  | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;<br><br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000308” trên Cổng Dịch vụ                |

|           |                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|-----------|----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           |                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                       | nhân dân cấp xã.                                                                                                                                                                                          |       |                                                                                                                                                     | công quốc gia.                                                                                                                    |
| <b>V</b>  | <b>Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác</b>                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| 26        | 3.000309.H12                                                         | Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở | Trong thời hạn 20 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 10/30 ngày, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000309” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 27        | 1.012975.H12                                                         | Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học                                                                                                                                                                                                              | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012975” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>VI</b> | <b>Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                           |       |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                   |

|    |              |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                               |       |                                                                                                                                                         |                                                                                                                                   |
|----|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 28 | 1.008724.H12 | Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận                                                                    | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008724” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 29 | 1.008725.H12 | Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận | Trong thời hạn 14 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008725” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 30 | 1.005144.H12 | Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo                                                                                                                                  | Trong thời hạn 07 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực</li> </ul>                                    | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022;</li> </ul>  | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ                                             |

|                                         |              |                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                    |       |                                                                                                                                      |                                                                                                                                          |
|-----------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                         |              | <p>đục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học</p>                            |                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>hiện, thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>                                                                                                                        |       | <p>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025.</p>                                                                                   | <p>“1.005144” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p>                                                                                       |
| 31                                      | 1.001714.H12 | <p>Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục</p> | <p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>                                                                                                                                              | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.</p> | Không | <p>- Thông tư liên tịch số 13/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013;</p> <p>- Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</p> | <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001714” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> |
| <b>VII Lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ</b> |              |                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                    |       |                                                                                                                                      |                                                                                                                                          |
| 32                                      | 3.000467.H12 | <p>Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp xã)</p>                                                                      | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao hoặc trong ngày làm việc tiếp nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba) giờ chiều, cơ quan có thẩm quyền cấp bản sao văn bằng chứng chỉ từ sổ gốc phải cấp bản sao cho người có yêu cầu. Trong trường hợp yêu cầu cấp bản</p> | <p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.</p> | Không | <p>- Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019;</p> <p>- Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</p>                         | <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000467” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> |

|                                      |              |                                                     |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                             |       |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                   |
|--------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      |              |                                                     | sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được xác định từ thời điểm cơ quan tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến. |                                                                                                                                                                                                                             |       |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                   |
| 33                                   | 3.000468.H12 | Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp xã) | Trong thời hạn 01 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 01/02 ngày, tỷ lệ 50%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019;</li> <li>Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000468” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| <b>VIII Lĩnh vực Thi, tuyển sinh</b> |              |                                                     |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                             |       |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                   |
| 34                                   | 1.005090.H12 | Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú | Trong thời hạn 10 ngày làm việc ( <i>cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền Quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> </ul> |       | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023;</li> <li>Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025.</li> </ul> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.005090” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

**Ghi chú:** Thủ tục hành chính tương ứng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 13/7/2021; Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 05/5/2022; Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 31/3/2023; Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 07/6/2024; Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 10/10/2024; Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 14/11/2024; Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 14/01/2025; Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 18/02/2025; Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 17/3/2025; Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Tổng số Danh mục có 104 TTHC (Trong đó: 70 TTHC cấp tỉnh; 34 TTHC cấp xã)/.**

**QUY TRÌNH**  
**NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA**  
**ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

*(Kèm theo Quyết định số: 1259/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH Nhóm 10 thủ tục:**

- 1. Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ (Mã số TTHC: 2.000545.H12).**
- 2. Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (Mã số TTHC: 1.008720.H12).**
- 3. Chuyển đổi cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (Mã số TTHC: 1.008721.H12).**
- 4. Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam (Mã số TTHC: 2.000451.H12).**
- 5. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam (Mã số TTHC: 2.000680. H12).**
- 6. Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài thành lập văn phòng đại diện (Mã số TTHC: 1.001501.H12).**
- 7. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (Mã số TTHC: 1.012959.H12).**
- 8. Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (Mã số TTHC: 3.000299.H12).**
- 9. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật (Mã số TTHC: 3.000301.H12).**
- 10. Giải thể, chấm dứt cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập (Mã số TTHC: 2.000462.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 20 ngày làm việc (*cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 15 ngày làm việc;
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày làm việc.

**b) Quy trình giải quyết:**

**\* Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.
- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 14,5 ngày làm việc.
- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

**\* Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 4,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).
- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Nhóm 08 thủ tục:**

**11. Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài (Mã số TTHC: 2.000729.H12).**

**12. Chuyển đổi trường trung học, trường trung học tư thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (Mã số TTHC: 1.008723.H12).**

**13. Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (Mã số TTHC: 1.008722.H12).**

**14. Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam (Mã số TTHC: 2.000130.H12).**

**15. Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (Mã số TTHC: 1.012956.H12).**

**16. Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (Mã số TTHC: 1.004991.H12).**

**17. Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 3.000300.H12).**

**18. Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 3.000305.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 14 ngày làm việc (*cắt giảm 06/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 09 ngày làm việc;
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày làm việc.

**b) Quy trình giải quyết:**

**\* Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 8,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

**\* Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 4,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**19. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam (Mã số TTHC: 1.000159.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc (*cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 05 ngày làm việc;

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày làm việc.

**b) Quy trình giải quyết:**

**\* Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 4,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

**\* Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 4,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Nhóm 03 thủ tục:**

**20. Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (Mã số TTHC: 2.000189.H12).**

**21. Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (Mã số TTHC: 1.000167.H12).**

**22. Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (Mã số TTHC: 1.010928.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 04 ngày làm việc;

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

**b) Quy trình giải quyết:**

**\* Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở

Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 3,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

**\* Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 2,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**23. Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (Mã số TTHC: 1.000389.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:**

**Trường hợp 1:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 04 ngày làm việc;

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

**Trường hợp 2:** Trong thời hạn 02 ngày làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*) Đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 02 ngày làm việc;

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

## **b) Quy trình giải quyết:**

### **\* Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đối với trường hợp 1: 3,5 ngày làm việc; đối với trường hợp 2: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

### **\* Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định đối với trường hợp 1: 2,75 ngày làm việc; đối với trường hợp 2: 0,75 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

## **24. Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (Mã số TTHC: 1.000154.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 04 ngày làm việc (*cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 02 ngày làm việc;

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

## **b) Quy trình giải quyết:**

### **\* Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

### **\* Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

## **Nhóm 02 thủ tục:**

**25. Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Mã số TTHC: 1.000138.H12).**

**26. Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Mã số TTHC: 2.000099.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 04 ngày làm việc;
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày làm việc.

## **b) Quy trình giải quyết:**

### **\* Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.
- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 3,5 ngày làm việc.
- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

### **\* Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 2,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).
- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc (*cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

## **Nhóm 03 thủ tục:**

**27. Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (Mã số TTHC: 1.000553.H12).**

**28. Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Mã số TTHC: 1.000234.H12).**

**29. Cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Mã số TTHC: 1.000266.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc (*cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 06 ngày làm việc;
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 04 ngày làm việc.

**b) Quy trình giải quyết:**

**\* Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 5,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

**\* Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 3,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

## **Nhóm 02 thủ tục:**

**30. Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Mã số TTHC: 1.000530.H12).**

**31. Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Mã số TTHC: 1.000031.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 02 ngày làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 01 ngày làm việc;
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

### **b) Quy trình giải quyết:**

#### **\* Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.
- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 0,5 ngày làm việc.
- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

#### **\* Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).
- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ

tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Nhóm 10 thủ tục:**

**32. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (Mã số TTHC: 1.012944.H12).**

**33. Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (Mã số TTHC: 1.012955.H12).**

**34. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên (Mã số TTHC: 1.012958.H12).**

**35. Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên (Mã số TTHC: 1.004999.H12).**

**36. Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục (Mã số TTHC: 3.000311.H12).**

**37. Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục (Mã số TTHC: 3.000313.H12).**

**38. Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục (Mã số TTHC: 3.000314.H12).**

**39. Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (Mã số TTHC: 3.000319.H12).**

**40. Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập) (Mã số TTHC: 3.000320.H12).**

**41. Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận (Mã số TTHC: 1.000160.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc *(cắt giảm 09/25 ngày làm việc, tỷ lệ 36%)*, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Tại Sở Giáo dục và Đào tạo: 12 ngày làm việc;

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày làm việc.

**b) Quy trình giải quyết:**

**\* Quy trình giải quyết tại Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 11,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

**\* Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 4,75 ngày (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Nhóm 02 thủ tục:**

**42. Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 1.012953.H12).**

**43. Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 1.005008.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc (*cắt giảm 08/25 ngày làm việc, tỷ lệ 32%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Giáo dục Trung học*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Giáo dục Trung học tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Giáo dục Trung học xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 16,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

#### **Nhóm 05 thủ tục:**

**44. Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại (Mã số TTHC: 1.012954.H12).**

**45. Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại (Mã số TTHC: 1.004988.H12).**

**46. Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại (Mã số TTHC: 3.000298.H12).**

**47. Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại (Mã số TTHC: 3.000303.H12).**

**48. Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục hoạt động trở lại (Mã số TTHC: 3.000318.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 04 ngày làm việc (*cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

#### **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết

thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Giáo dục Trung học*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Giáo dục Trung học tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Giáo dục Trung học xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 3,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

### **Nhóm 03 thủ tục:**

**49. Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (Mã số TTHC: 3.000315.H12).**

**50. Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (Mã số TTHC: 3.000317.H12).**

**51. Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) (Mã số TTHC: 1.012988.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc (*cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

### **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ

tục hành chính theo quy định: 9,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

#### **Nhóm 02 thủ tục:**

**52. Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại (Mã số TTHC: 3.000316.H12).**

**53. Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực hoạt động trở lại (Mã số TTHC: 3.000312.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 04 ngày làm việc (*cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

#### **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 3,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

#### **Nhóm 03 thủ tục:**

**54. Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 3.000297.H12).**

**55. Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 3.000302.H12).**

**56. Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (Mã số TTHC: 3.000306.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 20 ngày làm việc (*cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Giáo dục Trung học*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Giáo dục Trung học tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Giáo dục Trung học xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 19,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**57. Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật (Mã số TTHC: 3.000304.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 20 ngày làm việc (*cắt giảm 10/30 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 19,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

## **Nhóm 02 thủ tục:**

**58. Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học (Mã số TTHC: 1.005144.H12).**

**59. Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục (Mã số TTHC: 1.001714.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

## **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Kế hoạch - Tài chính*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Kế hoạch - Tài chính xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 6,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Nhóm 06 thủ tục:**

**60. Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia (Mã số TTHC: 1.000288.H12).**

**61. Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia (Mã số TTHC: 1.000280.H12).**

**62. Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia (Mã số TTHC: 1.000691.H12).**

**63. Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục (Mã số TTHC: 1.000715.H12).**

**64. Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục (Mã số TTHC: 1.000713.H12).**

**65. Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục (Mã số TTHC: 1.000711.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 50 ngày làm việc (*cắt giảm 25/75 ngày, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 49,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**66. Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (Mã số TTHC: 1.005090.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc (*cắt giảm 05/15 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Giáo dục Trung học*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Giáo dục Trung học tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Giáo dục Trung học xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 9,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**67. Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (Mã số TTHC: 1.012957.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 14 ngày làm việc (*cắt giảm 06/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 13,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**68. Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thực (Mã số TTHC: 1.000243.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:**

- Trường hợp 1: Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Trong thời hạn 10 ngày làm việc (*cắt giảm 06/16 ngày làm việc, tỷ lệ 37,5%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp 2: Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực: Trong thời hạn 04 ngày làm việc (*cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Tổ chức cán bộ*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định đối với trường hợp 1: 9,5 ngày làm việc; đối với trường hợp 2: 3,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**69. Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (Mã số TTHC: 1.005092.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao hoặc trong ngày làm việc tiếp nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba) giờ chiều, cơ quan có thẩm quyền cấp bản sao văn bằng chứng chỉ từ sổ gốc phải cấp bản sao cho người có yêu cầu. Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được xác định từ

thời điểm cơ quan tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**70. Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ Mã số TTHC: 2.001914.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 01 ngày làm việc (*cắt giảm 01/02 ngày, tỷ lệ 50%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng và Giáo dục nghề nghiệp

xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

## **II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ Nhóm 11 thủ tục:**

**1. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Mã số TTHC: 1.012961.H12).**

**2. Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 1.006390.H12).**

**3. Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Mã số TTHC: 1.006445.H12).**

**4. Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập (Mã số TTHC: 1.012973.H12).**

**5. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học (Mã số TTHC: 1.012963.H12).**

**6. Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 2.001842.H12).**

**7. Giải thể trường tiểu học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 1.001639.H12).**

**8. Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường) (Mã số TTHC: 1.012968.H12).**

**9. Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng (Mã số TTHC: 3.000307.H12).**

**10. Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (Mã số TTHC: 1.008724.H12).**

**11. Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (Mã số TTHC: 1.008725.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 14 ngày làm việc (*cắt giảm 06/20 ngày, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**b) Quy trình giải quyết:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 13,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Nhóm 05 thủ tục:**

**12. Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại (Mã số TTHC: 1.006444.H12).**

**13. Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại (Mã số TTHC: 1.012972.H12).**

**14. Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại (Mã số TTHC: 1.004552.H12).**

**15. Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại (Mã số TTHC: 1.012966.H12).**

**16. Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại (Mã số TTHC: 1.012970.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 04 ngày làm việc (*cắt giảm 03/07 ngày làm việc, tỷ lệ 42,86%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành

phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 3,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

#### **Nhóm 07 thủ tục:**

**17. Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 1.012962.H12).**

**18. Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 1.012974.H12).**

**19. Tuyển sinh trung học cơ sở (Mã số TTHC: 3.000182.H12).**

**20. Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) (Mã số TTHC: 3.000308.H12).**

**21. Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (Mã số TTHC: 1.012975.H12).**

**22. Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học (Mã số TTHC: 1.005144.H12).**

**23. Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục (Mã số TTHC: 1.001714.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

#### **b) Quy trình giải quyết:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết

thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 6,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

### **Nhóm 03 thủ tục:**

**24. Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập (Mã số TTHC: 1.012971.H12).**

**25. Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng (Mã số TTHC: 1.012969.H12).**

**26. Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (Mã số TTHC: 1.005090.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc (*cắt giảm 05/15 ngày, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

### **b) Quy trình giải quyết:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 9,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

### **Nhóm 03 thủ tục:**

**27. Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học (Mã số TTHC: 1.004563.H12).**

**28. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Mã số TTHC: 1.012964.H12).**

**29. Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 1.012965.H12).**

**30. Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Mã số TTHC: 1.012967.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc (*cắt giảm 10/25 ngày, tỷ lệ 40%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

#### **b) Quy trình giải quyết:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 14,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

### **Nhóm 02 thủ tục:**

**31. Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở (Mã số TTHC: 2.002481.H12).**

**32. Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp xã) (Mã số TTHC: 2.001914.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 01 ngày làm việc (*cắt giảm 01/02 ngày, tỷ lệ 50%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

#### **b) Quy trình giải quyết:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**33. Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở (Mã số TTHC: 3.000309.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 20 ngày làm việc (*cắt giảm 10/30 ngày, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**b) Quy trình giải quyết:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 19,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

### **34. Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp xã) (Mã số TTHC: 1.005092.H12).**

**a) Thời gian giải quyết:** Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao hoặc trong ngày làm việc tiếp nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba) giờ chiều, cơ quan có thẩm quyền cấp bản sao văn bằng chứng chỉ từ sổ gốc phải cấp bản sao cho người có yêu cầu. Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được xác định từ thời điểm cơ quan tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến.

#### **b) Quy trình giải quyết:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Ghi chú:** Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quy trình kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 13/7/2021; Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 05/5/2022; Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 31/3/2023; Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 07/6/2024; Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 10/10/2024; Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 14/11/2024; Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 14/01/2025; Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 18/02/2025; Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 17/3/2025; Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Lưu ý:** Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Trung tâm Phục vụ hành chính công trước 01 buổi. Đồng thời yêu

*cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./.*